



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA
SONLA BUSINESS ASSOCIATION – SBA

Số: 100/CV-VPSBA

Sơn La, ngày 24 tháng 8 năm 2020

V/v hướng dẫn các quy định về điều kiện kinh doanh và năng lực kỹ thuật đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy

Kính gửi: - Chi hội Doanh nghiệp các huyện, thành phố;
- Quý Doanh nghiệp hội viên.

Thực hiện công văn số 2129/SGTVT-QLVT,PT&NT ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Sở Giao thông vận tải về việc hướng dẫn các quy định về điều kiện kinh doanh và năng lực kỹ thuật đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy.

Hiệp hội Doanh nghiệp đề nghị Chi hội Doanh nghiệp các huyện, thành phố; Quý Doanh nghiệp hội viên phối hợp tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập hoặc đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy và đầu tư phương tiện thủy đáp ứng các quy định sau:

1. Điều kiện kinh doanh của cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa (*Phụ lục 1 kèm theo*)
2. Yêu cầu về năng lực kỹ thuật của cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa (*Phụ lục 2 kèm theo*)
3. Khi các tổ chức, cá nhân tiến hành các thủ tục đầu tư hoàn thiện theo quy định, liên hệ Sở Giao thông vận tải để được hướng dẫn xác nhận và thông báo năng lực kỹ thuật cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa để đảm bảo hoạt động theo quy định.

Khi cần hỗ trợ và tư vấn liên hệ Sở Giao thông vận tải (*Phòng quản lý vận tải, phương tiện & người lái. Điện thoại: 02123.855.657 - 0965.987.987*)

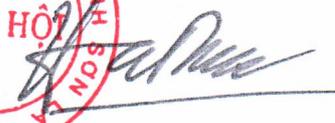
Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Sở Giao thông vận tải (b/c);
- Lưu: VP SBA.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH




Hoàng Chí Thúc

Phụ lục 1

ĐIỀU KIỆN KINH DOANH CỦA CƠ SỞ ĐÓNG MỚI HOÁN CẢI, SỬA CHỮA PHỤC HỒI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA

*(Ban hành kèm theo công văn số 2129/SGTVT-QLVT, PT&NL
ngày 19/8/2020 của Sở Giao thông vận tải)*

Điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa, cụ thể.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa như sau:

“Điều kiện kinh doanh của cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa:

1. Cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa phải thành lập doanh nghiệp hoặc Hợp tác xã theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị, quy trình công nghệ và năng lực thi công phù hợp với chủng loại, kích cỡ phương tiện thủy nội địa được sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.

3. Có nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh, cụ thể như sau:

a) Đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các loại phương tiện có sức chở từ 50 người trở lên; phương tiện không có động cơ nhưng có trọng tải toàn phần từ 200 tấn trở lên; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính từ 135 sức ngựa trở lên; phương tiện chuyên dùng như ụ nổi, bến nổi, thiết bị thi công nổi, nhà nổi, khách sạn nổi, tàu cuốc, tàu hút và các loại phương tiện thủy nội địa khác có chiều dài thiết kế từ 10 m trở lên, phải có tối thiểu 01 người tốt nghiệp đại học chuyên ngành đóng tàu thủy và 01 kỹ sư chuyên ngành máy tàu thủy;

b) Đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các loại phương tiện thủy nội địa chở khách từ 13 người đến dưới 50 người; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính từ 50 sức ngựa đến dưới 135 sức ngựa; phương tiện có chiều dài thiết kế từ 20 m trở lên và có trọng tải toàn phần dưới 200 tấn; các phương tiện thủy nội địa chuyên dùng như ụ nổi, bến nổi, thiết bị thi công nổi, nhà nổi, tàu cuốc, tàu hút và các loại phương tiện khác có chiều dài thiết kế nhỏ hơn 10 m, mỗi bộ phận phải có tối thiểu 01 người tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành đóng tàu thủy hoặc cao đẳng nghề chuyên ngành đóng tàu thủy và 01 người tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành máy tàu thủy hoặc cao đẳng nghề chuyên ngành máy tàu thủy;

c) Đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các loại phương tiện có chiều dài thiết kế dưới 20 m; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính dưới 50 sức ngựa; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa và có sức chở đến 12 người phải có tối thiểu 01 người có chứng chỉ sơ cấp công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy;

d) Đối với cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các phương tiện đóng bằng gỗ theo kinh nghiệm cổ truyền từ nhiều thế hệ nhân dân ở từng vùng và đã hoạt động an toàn được đăng kiểm công nhận (phương tiện dân gian) là các phương tiện có chiều dài thiết kế dưới 20 m; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính dưới 50 sức ngựa; phương tiện chở hàng trọng tải toàn phần dưới 100 tấn; phương tiện có sức chở dưới 12 người phải có tối thiểu 01 thợ lành nghề có kinh nghiệm trong đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa đóng bằng gỗ.”

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT CỦA CƠ SỞ ĐÓNG MỚI HOÁN CẢI, SỬA CHỮA PHỤC HỒI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA

(Ban hành kèm theo công văn số 2129/SGTVT-QLVT, PT&NL
ngày 19/8/2020 của Sở Giao thông vận tải)

Quy định về kỹ thuật tại Thông tư 45/2015/TT-BGTVT ngày 03/9/2015 của Bộ GTVT ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện thủy nội địa. QCVN 89:2015/BGTVT, cụ thể:

1.2 Phân loại Cơ sở

1.2.1 Cơ sở loại 1 là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi tất cả các loại phương tiện thủy nội địa.

1.2.2 Cơ sở loại 2 là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các loại phương tiện chở khách đến dưới 50 người; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính đến dưới 135 sức ngựa; phương tiện có chiều dài thiết kế từ 20 m trở lên và có trọng tải toàn phần dưới 200 tấn; các phương tiện chuyên dùng như ụ nổi, bến nổi, thiết bị thi công nổi, tàu cuốc, tàu hút và các loại phương tiện chuyên dùng khác có chiều dài thiết kế nhỏ hơn 10 m (trừ phương tiện hoạt động tuyến vận tải đường thủy nội địa ven biển, từ bờ ra đảo, giữa các đảo; phương tiện chở khí hóa lỏng, tàu chở công ten nơ, chở xô hóa chất nguy hiểm, chở dầu; tàu khách cao tốc, tàu đệm khí; phương tiện có lắp đặt thiết bị nâng có sức nâng lớn hơn 1 tấn; phương tiện của người nước ngoài hoặc của doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài tham gia giao thông đường thủy nội địa).

1.2.3 Cơ sở loại 3 là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các loại phương tiện có chiều dài thiết kế dưới 20 m; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính dưới 50 sức ngựa; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa và có sức chở đến 12 người (trừ phương tiện hoạt động tuyến vận tải đường thủy nội địa ven biển, từ bờ ra đảo, giữa các đảo; phương tiện chở khí hóa lỏng, tàu chở công ten nơ, chở xô hóa chất nguy hiểm, chở dầu; tàu khách cao tốc, tàu đệm khí; phương tiện có lắp đặt thiết bị nâng có sức nâng lớn hơn 1 tấn; phương tiện của người nước ngoài hoặc của doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài tham gia giao thông đường thủy nội địa).

1.2.4 Cơ sở loại 4 là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi các phương tiện đóng bằng gỗ theo kinh nghiệm cổ truyền từ nhiều thế hệ nhân dân ở từng vùng và đã hoạt động an toàn được đăng kiểm công nhận (phương tiện dân gian) là các phương tiện có chiều dài thiết kế dưới 20 m; phương tiện có động cơ với tổng công suất máy chính dưới 50 sức ngựa; phương tiện chở hàng trọng tải toàn phần dưới 100 tấn; phương tiện có sức chở dưới 12 người (trừ phương tiện hoạt động tuyến vận tải đường thủy nội địa ven biển, từ bờ ra đảo, giữa các đảo;

phương tiện chở khí hóa lỏng, tàu chở công ten nơ, chở xô hóa chất nguy hiểm, chở dầu; tàu khách cao tốc, tàu đệm khí; phương tiện có lắp đặt thiết bị nâng có sức nâng lớn hơn 1 tấn; phương tiện của người nước ngoài hoặc của doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài tham gia giao thông đường thủy nội địa).

2.1 Yêu cầu về năng lực kỹ thuật của Cơ sở loại 1

2.1.1 Tổ chức bộ máy và nhân lực Ngoài tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật, phải có bộ phận kỹ thuật và bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm, mỗi bộ phận phải có tối thiểu 01 kỹ sư chuyên ngành đóng tàu thủy và 01 kỹ sư chuyên ngành máy tàu thủy.

2.1.2 Yêu cầu về cơ sở vật chất và quy trình công nghệ

2.1.2.1 Mặt bằng sản xuất

a) Phải có nhà xưởng để gia công chi tiết phục vụ các công đoạn đóng tàu, kho để lưu trữ bảo quản vật tư, trang thiết bị, mặt bằng thi công phải đủ diện tích để bố trí phương tiện đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện. Nhà xưởng phải được xây dựng, trên khu đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp hoặc có hợp đồng thuê sử dụng đất theo quy định của pháp luật đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng Cơ sở. Tùy theo loại vật liệu đóng tàu, phân xưởng thi công và kho bảo quản vật liệu phải tuân thủ các yêu cầu tại các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

b) Phải có triển đồ, ụ hoặc biện pháp tương đương để bố trí phương tiện đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi và phải đủ năng lực để đưa phương tiện lên, xuống nước theo cỡ loại phương tiện dự kiến thi công.

c) Bến đỗ phương tiện phù hợp với cỡ loại phương tiện dự kiến thi công, phải đảm bảo luồng lạch cho phương tiện ra, vào thuận tiện và được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

2.1.2.2 Năng lực về giao thông nội bộ Phải đảm bảo giao thông nội bộ thuận tiện để tiếp nhận, vận chuyển vật tư, trang thiết bị cũng như để liên kết các bộ phận sản xuất.

2.1.2.3 Có khả năng cung ứng về vật liệu, trang thiết bị trong quá trình sản xuất.

2.1.2.4 Tài liệu kỹ thuật và quy trình công nghệ

a) Phải có các quy trình công nghệ đóng tàu theo vật liệu, kích cỡ phương tiện mà cơ sở dự định thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng phương tiện.

b) Phải có đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa mà cơ sở đã và dự định thi công.

2.1.2.5 Quy trình, thiết bị kiểm tra chất lượng

a) Quy trình kiểm tra chất lượng. Phải có các quy trình kiểm tra chất lượng về gia công chế tạo chi tiết lắp ráp, thử để kiểm tra chất lượng sản phẩm và nghiệm

thu các sản phẩm trong quá trình đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa.

b) Trang bị dụng cụ kiểm tra chất lượng Phải có đầy đủ các dụng cụ cần thiết để phục vụ việc kiểm tra chất lượng sản phẩm (các loại thước đo, đồng hồ đo...).

c) Các nhà cung cấp dịch vụ kiểm tra chất lượng Nếu cơ sở không đáp ứng được các yêu cầu quy định tại điểm a và điểm b mục 2.1.2.5, phải có các cơ sở cung cấp các dịch vụ kiểm tra chất lượng thông qua các nhà thầu phụ để kiểm tra máy móc, vật liệu cũng như nghiệm thu các hạng mục trong thi công.

2.1.3 Yêu cầu về năng lực thi công

2.1.3.1 Thi công phần thân tàu, trang thiết bị

a) Phải có sản phẩm dạng hoặc phương pháp phóng dạng tương đương để triển khai đóng theo thiết kế.

b) Có các máy móc trang thiết bị phục vụ gia công, lắp ráp các bộ phận kết cấu thân tàu.

c) Có công nhân được đào tạo theo quy định để thực hiện các công đoạn chế tạo, gia công chi tiết và lắp ráp vỏ tàu phù hợp loại vật liệu đóng tàu và các quy định trong quy chuẩn.

d) Có thợ hàn được công nhận theo quy chuẩn kỹ thuật để thực hiện công việc hàn tàu (đối với tàu đóng bằng vật liệu kim loại và vật liệu khác có liên kết bằng phương pháp hàn).

đ) Phải có quy trình hàn đối với cơ sở đóng tàu bằng vật liệu kim loại và vật liệu khác có liên kết bằng phương pháp hàn.

2.1.3.2 Thi công phần máy, điện tàu

a) Có khả năng gia công chế tạo các chi tiết cơ khí phục vụ cho việc lắp đặt các máy chính, máy phụ, hệ thống đường ống, hệ thống điện trên tàu.

b) Có khả năng sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt máy chính, máy phụ, các hệ thống đường ống, hệ thống điện trên tàu.

c) Có công nhân được đào tạo theo quy định để thực hiện gia công chế tạo các chi tiết cơ khí, sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy chính, máy phụ, các hệ thống đường ống, hệ thống điện trong quá trình đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện.

2.1.4 Trong trường hợp Cơ sở không đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu nêu tại mục 2.1.2 và mục 2.1.3 thì phải có các nhà thầu phụ cung cấp các dịch vụ mà Cơ sở còn thiếu để đảm bảo quá trình sản xuất.

2.2 Yêu cầu về năng lực kỹ thuật của Cơ sở loại 2

2.2.1 Tổ chức bộ máy và nhân lực. Ngoài tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật, phải có bộ phận kỹ thuật và bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm, mỗi bộ

phần phải có tối thiểu 01 cán bộ có trình độ trung cấp chuyên ngành đóng tàu thủy hoặc cao đẳng nghề chuyên ngành đóng tàu thủy và 01 cán bộ có trình độ trung cấp chuyên ngành máy tàu thủy hoặc cao đẳng nghề chuyên ngành máy tàu thủy.

2.2.2 Yêu cầu về cơ sở vật chất và quy trình công nghệ Cơ sở loại 2 phải đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất và quy trình công nghệ như đối với Cơ sở loại 1, trừ yêu cầu về quy trình công nghệ quy định tại điểm a mục 2.1.2.4.

2.2.3 Yêu cầu về năng lực thi công Cơ sở loại 2 phải đáp ứng các yêu cầu về năng lực thi công như đối với Cơ sở loại 1, trừ các yêu cầu quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ mục 2.1.3.1 điểm c mục 2.1.3.2.

2.3. Yêu cầu về năng lực kỹ thuật của Cơ sở loại 3, loại 4

2.3.1 Tổ chức bộ máy và nhân lực Ngoài tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật, Cơ sở loại 3 phải có tối thiểu 01 công nhân chuyên ngành đóng tàu thủy, Cơ sở loại 4 phải có tối thiểu 01 thợ lành nghề.

2.3.2 Yêu cầu về cơ sở vật chất Cơ sở loại 3, loại 4 phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại mục 2.1.2.1, 2.1.2.2, 2.1.2.3, điểm b mục 2.1.2.4. Trong trường hợp Cơ sở không đáp ứng được đầy đủ các điều kiện nêu trên, phải có các nhà thầu phụ cung cấp các dịch vụ mà Cơ sở còn thiếu để đảm bảo quá trình sản xuất.

2.4. Yêu cầu về đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường đối với các Cơ sở Cơ sở phải có phương án bảo đảm phòng, chống cháy, nổ, an toàn, vệ sinh lao động và kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.